

Số: 676 /SNV-CCVC
V/v triển khai thực hiện chỉ đạo
của UBND tỉnh về tuyển dụng viên
chức ngành giáo dục năm 2019

Hà Nam, ngày 03 tháng 10 năm 2019

Kính gửi:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Công văn số 2849/UBND-NC ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh về việc báo cáo thực trạng, nhu cầu đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và đề xuất tuyển dụng giáo viên các cấp học, năm học 2019-2020; Sở Nội vụ đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện một số nội dung, cụ thể như sau:

1. Rà soát quy mô trường, lớp theo định mức biên chế:

Căn cứ định mức quy định tại Thông tư số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập và tình hình thực tế số học sinh theo từng khối học để xác định số lớp ở từng trường học (*trường hợp số học sinh mỗi lớp học vượt định mức của Bộ Giáo dục và Đào tạo từ 01 đến 05 học sinh thì không chia lớp*). Căn cứ thực trạng trường, lớp và định mức của Bộ Giáo dục và Đào tạo để xác định nhu cầu đội ngũ giáo viên, nhân viên ở từng trường học. Tiến hành tổng hợp nhu cầu đội ngũ giáo viên, nhân viên ở các cấp học thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị (theo Biểu mẫu số 1).

2. Tổng hợp số lượng giáo viên, nhân viên đã được tuyển dụng theo từng chủng loại ở từng cấp học; đối chiếu với nhu cầu giáo viên, nhân viên ở từng chủng loại, xác định số lượng giáo viên, nhân viên còn thiếu để đề xuất với UBND tỉnh chỉ đạo tuyển dụng trong năm 2019 (theo Biểu mẫu số 02);

3. Đề xuất phương án tuyển dụng:

Căn cứ quy định của Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công

việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. Căn cứ chỉ tiêu biên chế UBND tỉnh giao năm 2019 cho từng cấp học, các đơn vị đề xuất các nội dung: Số lượng giáo viên cần tuyển theo từng môn học, nhân viên cần tuyển theo vị trí việc làm; hình thức tuyển dụng và phương pháp tổ chức xét tuyển, những khó khăn vướng mắc khi tổ chức xét tuyển...

Đề nghị Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát, thống kê phản ánh đúng thực trạng về quy mô trường, lớp, tổng số học sinh, tổng số giáo viên, nhân viên của từng trường. Tổng hợp chung của toàn huyện, thành phố, gửi báo cáo về Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát đề xuất nhu cầu tuyển dụng đối với giáo viên, nhân viên ở các trường THPT; đề xuất các nội dung tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo việc tuyển dụng giáo viên, nhân viên ở các cấp học THPT, THCS, TH, MN.

Thời gian các đơn vị gửi báo cáo về Sở Nội vụ (qua Phòng Công chức, viên chức) trước ngày 08/10/2019 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, đồng thời gửi file điện tử về hòm thư phongqlcbccvc.nv@hanam.gov.vn. Các biểu mẫu đơn vị lấy trên Cổng thông tin điện tử của Sở Nội vụ.


Sở Nội vụ đề nghị các đơn vị phối hợp thực hiện. / *AB*

Nơi nhận:

- PCT UBND tỉnh Đ/c Cẩm (đề b/cáo);
- Như trên;
- Phòng Nội vụ, GD&ĐT huyện, TP;
- Phòng TC biên chế SNV;
- Lưu VT, CCVC.

(25b)

GIÁM ĐỐC



Trần Đức Thuận



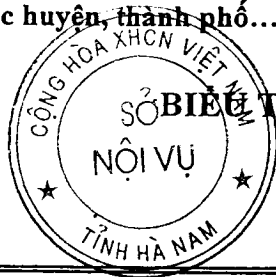
BIỂU TỔNG HỢP QUY MÔ TRƯỜNG, LỚP VÀ DỰ KIẾN BIÊN CHẾ CẤP HỌC MẦM NON

(Tại thời điểm 30/9/2019)

ST T	Đơn vị	Tổng số trường			Tổng số học sinh			Tổng số lớp			Tổng số giáo viên và nhân viên	Tổng nhu cầu biên chế giáo viên, nhân viên					Ghi chú
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó			Trong đó					
			Hạng I	Hạng II		Nhóm trẻ (từ 03 đến 36 tháng)	Lớp mẫu giáo (Từ 3 đến 6 tuổi)		Nhóm trẻ	Lớp mẫu giáo		Hiệu trưởng, hiệu phó, giáo viên			Nhân viên phục vụ		
												Tổng số hiệu trưởng, hiệu phó, giáo viên	Trong đó				
		Giáo viên															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
	VD: huyện Bình Lục																
1	Trường mầm non A																
2	Trường mầm non B																
																
	Tổng																

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)



**BIỂU TỔNG HỢP QUY MÔ TRƯỜNG, LỚP VÀ DỰ KIẾN BIÊN CHẾ CẤP HỌC TIỂU HỌC
PHƯƠNG ÁN 35HS/LỚP RÀ SOÁT THEO TỪNG TRƯỜNG**

(Tại thời điểm 30/9/2019)

ST T	Đơn vị	Tổng số trường				Tổng số học sinh	Số lớp theo định mức 35hs/lớp	Tổng nhu cầu biên chế giáo viên và nhân viên	Tổng nhu cầu biên chế giáo viên và nhân viên					Ghi chú
		Tổng số	Trong đó						Tổng số hiệu trưởng, hiệu phó, giáo viên	Trong đó			Nhân viên phục vụ	
			Hạng 1	Hạng 2	Hạng 3					Hiệu trưởng, Hiệu phó	Tổng phụ trách	Số giáo viên		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	VD: huyện Bình Lục													
1	Trường tiểu học A													
2	Trường tiểu học B													
													
	Tổng													

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)



**BIỂU TỔNG HỢP QUY MÔ TRƯỜNG, LỚP VÀ DỰ KIẾN BIÊN CHẾ CẤP HỌC THCS
PHƯƠNG ÁN 45 HS/LỚP RÀ SOÁT THEO TỪNG TRƯỜNG**
(Tại thời điểm 30/9/2019)

ST T	Đơn vị	Tổng số trường				Tổng số học sinh	Số lớp tính theo định mức 45hs/lớp	Tổng nhu cầu biên chế giáo viên và nhân viên	Tổng nhu cầu biên chế giáo viên và nhân viên					Ghi chú
		Tổng số	Trong đó						Tổng số hiệu trưởng, hiệu phó, giáo viên	Trong đó			Nhân viên phục vụ	
			Hạng 1	Hạng 2	Hạng 3					Hiệu trưởng, Hiệu phó	Tổng phụ trách	Số giáo viên đứng lớp		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	VD: huyện Bình Lục													
1	Trường THCS A													
2	Trường THCS B													
													
	Tổng													

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)



BIỂU TỔNG HỢP QUY MÔ TRƯỜNG, LỚP VÀ DỰ KIẾN BIÊN CHẾ CẤP HỌC THPT
PHƯƠNG ÁN 45 HS/LỚP RÀ SOÁT THEO TỪNG TRƯỜNG
(Tại thời điểm 30/9/2019)

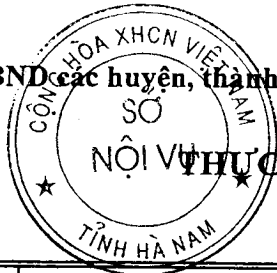
ST T	Đơn vị	Tổng số trường				Tổng số học sinh	Số lớp tính theo định mức 45hs/lớp	Tổng nhu cầu biên chế giáo viên và nhân viên	Tổng nhu cầu biên chế giáo viên và nhân viên				Ghi chú
		Tổng số	Trong đó						Tổng số hiệu trưởng, hiệu phó, giáo viên	Trong đó		Nhân viên phục vụ	
			Hạng 1	Hạng 2	Hạng 3					Hiệu trưởng, Hiệu phó	Số giáo viên đứng lớp		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
	Trường THPT A												
	Trường THPT B												
												
	Tổng												

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

UBND các huyện, thành phố.....

Biểu 2



THỰC TRẠNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN MẦM NON, TIỂU HỌC, THCS VÀ NHU CẦU CẦN TUYỂN
(Tại thời điểm 30/9/2019)

ST T	Đơn vị	Tổng nhu cầu biên chế			Tổng biên chế giao năm 2019	Tổng số giáo viên tại thời điểm 30/9/2019			Nhu cầu cần tuyển	Nhân viên hỗ trợ phục vụ hiện có tính đến thời điểm 30/9/2019			Nhu cầu cần tuyển nhân viên	Ghi chú
		Tổng	Giáo viên	Nhân viên		Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			
							Hiệu trưởng, Hiệu phó	Giáo viên đứng lớp, Tổng phụ trách trong biên chế			Đã biên chế	HD theo NĐ 68		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Cấp mầm non													
2	cấp Tiểu học													
3	Cấp THCS													
	Tổng													

Ghi chú:

Theo quy định của NĐ 161/2018/NĐ-CP: Không được ký HĐ lao động làm việc tại các vị trí việc làm là viên chức.
Các đơn vị đề xuất nhu cầu tuyển dụng nhân viên bao gồm cả các vị trí do hợp đồng 68 đang đảm nhận

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)